

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TỪ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Trình Diệp Ly¹

TÓM TẮT

Bảo hiểm xã hội bắt buộc luôn được coi là trụ cột của hệ thống an sinh xã hội. Xác định được tầm quan trọng của bảo hiểm xã hội bắt buộc, việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc tại thành phố Sầm Sơn luôn được quan tâm, chú trọng, đối tượng tham gia ngày càng được mở rộng. Tuy nhiên, qua 10 năm thi hành một số các quy định của pháp luật đã bộc lộ những hạn chế, tồn tại. Bài viết tập trung phân tích thực trạng áp dụng pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, một số vướng mắc trong quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc qua thực tiễn thi hành tại thành phố Sầm Sơn, từ đó, đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Từ khóa: Bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội thành phố Sầm Sơn.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.72.02.2025.558>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, số người tham gia và thụ hưởng các chế độ về bảo hiểm xã hội bắt buộc ở thành phố Sầm Sơn ngày một gia tăng, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn. Đặc biệt, thành phố Sầm Sơn đang thuộc giai đoạn “cơ cấu dân số vàng”. Lợi thế to lớn của “cơ cấu dân số vàng” là đem lại nguồn nhân lực dồi dào; sẽ tạo ra khối lượng của cải vật chất khổng lồ, từ đó tạo sự phát triển vượt bậc về kinh tế, tăng đầu tư cho an sinh xã hội. Tuy nhiên, tỉ lệ lực lượng trong độ tuổi lao động dồi dào có những ưu thế nhưng cũng là áp lực trong việc giải quyết việc làm dẫn đến độ bao phủ bảo hiểm xã hội tăng chậm; số người hưởng bảo hiểm xã hội một lần có xu hướng gia tăng; tình trạng chậm đóng bảo hiểm xã hội chậm được khắc phục... Thêm vào đó, quá trình thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Do đó việc nghiên cứu thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc từ thực tiễn thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa để đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc là yêu cầu cấp bách và cần thiết.

¹ Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức; Email: trinhdieply@hdu.edu.vn

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Với mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, tác giả khi nghiên cứu đề tài đã dựa trên các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo đảm cơ bản an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội cho người dân. Tác giả đã thu thập, sử dụng số liệu thứ cấp trong các Báo cáo về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội trên địa bàn thành phố Sầm Sơn của Bảo hiểm xã hội thành phố Sầm Sơn. Ngoài ra, bài viết còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: phân tích, tổng hợp, thống kê, phương pháp so sánh luật học và tổng kết thực tiễn để đánh giá thực trạng pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc qua thực tiễn thi hành tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, làm cơ sở kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: Về số lượng người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc hằng năm đều có sự tăng trưởng, tuy nhiên số tăng không đáng kể. Khối hành chính sự nghiệp có xu hướng giảm và gia tăng ở khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Đa số các đơn vị sử dụng lao động chấp hành quy định pháp luật về việc tham gia Bảo hiểm xã hội.

Năm 2020 số người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc là 5.773 người, giảm 513 người (giảm 8,1%) so với năm 2019; đạt 100,2 % kế hoạch Bảo hiểm xã hội tỉnh giao đạt 80,7% kế hoạch Ủy ban Nhân dân tỉnh giao (Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 21/02/2020).

Năm 2021 số người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc: 5.728 người, giảm 45 người (giảm 0,78%) so với năm 2020; đạt 92,9 % kế hoạch Bảo hiểm xã hội tỉnh giao.

Năm 2022, số người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc: 6.236 người, tăng 508 người (giảm 8,8 %) so với năm 2021; đạt 100,2 % kế hoạch Bảo hiểm xã hội tỉnh giao; đạt 100,2% kế hoạch Ủy ban Nhân dân tỉnh giao (Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/05/2022).

Trong 6 tháng đầu năm 2023, số người tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc: 6.284 người, tăng 48 người (0,77%) so với năm 2022; đạt 95,9 % kế hoạch tạm giao năm 2023, đạt 95,9% kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh giao (Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 30/05/2023). Tỷ lệ bao phủ về Bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi như sau: Năm 2020 đạt 28,03%; năm 2021 đạt 28,59%; năm 2022 đạt 29,49 và 6 tháng đầu năm 2023 đạt 30,3%.

Về thu BHXH bắt buộc

Bảng 1. Thống kê số người, số tiền thu theo nhóm chế độ và đối tượng

Nội dung	2020	2021	2022	2023
1. Số người tham gia đóng BHXH	5.773	5.728	6.236	6.284
2. Tổng số thu BHXH (triệu đồng)	87.245	84.104	89.636	44.348
* Phân loại theo nhóm chế độ				
- Số thu quỹ hưu trí, tử tuất				

- Số thu quỹ ốm đau, thai sản	75.220	72.742	77.645	38.268
- Số thu quỹ TNLĐ-BNN	10.257	9.919	10.588	5.218
* Phân loại theo nhóm đối tượng	1.768	1.443	1.403	862,3
- Khối DN nhà nước				
- Khối DN ngoài quốc doanh	13.639	13.777	14.850	7.286
- Khối HCSN, Đảng, Đoàn	19.091	15.549	18.865	8.815
- Khối hợp tác xã	50.266	50.650	51.552	26.075
- Khối phường, xã, thị trấn	158,7	108,3	42,4	34,4
- Hộ SXKD cá thể, tổ hợp tác	3.577	3.675	3.859	1.824
- Cán bộ xã phường không chuyên trách	11,2	0	39,8	69,4
- Người nước ngoài	381,7	299,8	329,7	136,7
- Tạm dừng đóng	11,2	2,5	25,3	11,3
- Khối ngoài công lập	0	36,8	0	0
- Khối tự đóng khác	0	4,3	65	96,4
* Tỷ lệ hoàn thành so với KH giao	109,4	1,4	8,3	0
	100,5%	90,8%	97,2%	46,6%

Nguồn: Báo cáo số 3996/BC-UBND của UBND thành phố Sầm Sơn

Nhìn vào bảng số liệu có thể thấy, nguồn thu BHXH chủ yếu ở khối hành chính sự nghiệp, cơ quan nhà nước. Nguồn thu từ khối doanh nghiệp qua các năm đều tăng nhưng vẫn chiếm số lượng ít. Năm 2020, tình hình thu bảo hiểm xã hội vượt định mức theo kế hoạch được giao. Năm 2021, tình hình thu chỉ đạt 90,8%, đến năm 2022 tình hình thu quỹ BHXH có chuyển biến, tăng lên 97,2%. Sáu tháng đầu năm 2023, tình hình thu chỉ đạt 46,6% theo chiều hướng giảm. Như vậy, việc thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại địa bàn thành phố Sầm Sơn không ổn định, không đạt được 100% kế hoạch đề ra.

Về giải quyết và chi trả chế độ BHXH bắt buộc

Bảng 2. Tình hình giải quyết các chế độ BHXH (Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2023)

Đơn vị: Lược người

STT	Nội dung	Năm 2020	Tăng/giảm so với năm 2019 (%)	Năm 2021	Tăng/giảm so với năm 2020 (%)	Năm 2022	Tăng/giảm so với năm 2022 (%)	Năm 2023	Tăng/giảm so với năm 2019 (%)
1	Chế độ hưu trí	35		82		47	Giảm 42%	26	Tăng 23,8%
2	Chế độ tử tuất	11		56		91	Tăng 62%	33	Giảm 40%
3	BHXH 1 lần	522	Giảm 14%	577	Tăng 10%	590	Tăng 2,3%	519	Tăng 62,7%
4	Chế độ ngắn hạn (ÔĐ, TS, DSPHSK)	1016	Tăng 10,2%	833	Giảm 16%	1366	Tăng 64%	377	Tăng 51,3%

Nguồn: Báo cáo số 3996/BC-UBND của UBND thành phố Sầm Sơn

Do BHXH tỉnh phân cấp về huyện duyệt chế độ hưu trí, từ tuất từ 10/2021 nên không so sánh từ năm 2021 trở về trước.

Trong giai đoạn từ 01/01/2020 đến 30/6/2023, số người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng bình quân trong tháng khoảng 3.200 người. Công tác giải quyết quyền lợi cho người hưởng các chế độ BHXH đã được thực hiện kịp thời, đúng người, đúng chế độ, đúng quy định về hồ sơ và quy trình giải quyết chế độ hưu trí bắt buộc trong đó chú trọng đến cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự đồng thuận cao của người thụ hưởng chế độ hưu trí.

Số người được thụ hưởng các chế độ về BHXH ngày càng tăng, tuy nhiên số người trong độ tuổi lao động thanh toán chế độ BHXH 1 lần trong thời gian qua trong tình trạng năm sau cao hơn năm trước, cụ thể: Năm 2021 số người xin rút bảo hiểm xã hội một lần tăng 10% so với 2020, năm 2022 tăng 2,3% so với 2021, chỉ mới 6 tháng đầu năm 2023 đã tăng 62,7% so với năm 2022.

Bảng 3. Tình hình chi chế độ bảo hiểm xã hội

STT	Nội dung	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		6 tháng đầu năm 2023	
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	Số người	Số tiền
	Chi các chế độ BHXH	4,249	185,278	7,329	196,107	5,358	206,495	3,613	108,216
I	Nguồn NSNN đảm bảo	1,382	51,591	1,336	50,150	1,279	51,710	1,245	24,704
II	Nguồn quỹ BHXH đảm bảo	2,867	133,687	5,993	145,957	4,079	154,785	2,368	83,512
	Quỹ Hưu trí, tử tuất	1,846	121,603	1,948	129,066	1,942	144,234	1,959	79,953
	Quỹ Ốm đau, thai sản, DSPHSK	979	11,524	812	8,962	1,348	7,817	367	3,276
	Quỹ TNLĐ-BNN	42	560	42	575	43	566	42	283
	Nguồn quỹ BHTN covid 19			3,191	7,354	746	2,168		

Nguồn: Báo cáo số 3996/BC-UBND của UBND thành phố Sầm Sơn

Qua bảng số liệu trên có thể thấy, số người hưởng và số tiền chi trả cho các chế độ BHXH của thành phố Sầm Sơn tăng dần qua các năm. Chi 6 tháng đầu năm 2023, tổng số tiền mà BHXH thành phố Sầm Sơn chi cho các chế độ là 108,216 triệu đồng. Trong các chế độ, thì số người thụ hưởng chế độ hưu trí và tử tuất có số lượng đồng nhất. Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có số người thụ hưởng là ít nhất nhưng đây là nhóm chế độ mà quỹ BHXH phải chi ra nhiều nhất so với các nhóm đối tượng khác. Ngay cả nhóm chế độ

hưu trí và tử tuất mặc dù có số đối tượng thụ hưởng cao hơn rất nhiều lần nhưng mức chi chỉ bằng 0,22 lần mức chi của quỹ tai nạn lao động bệnh nghề nghiệp vào năm 2020, 2021, bằng 0,25 lần vào năm 2022 và 0,28 lần trong 6 tháng đầu năm 2023. Có thể thấy, mặc dù trên địa bàn có không xảy ra quá nhiều trường hợp bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nhưng thường là nghiêm trọng, người lao động đủ điều kiện để hưởng trợ cấp một lần và đủ điều kiện để hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng nên mới dẫn đến mức chi cho nhóm chế độ này cao như vậy

3.2. Một số vướng mắc trong quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc qua thực tiễn thi hành tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

3.2.1. Quy định về đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

Về đối tượng đóng BHXH: Luật BHXH năm 2014 đã mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Tuy nhiên, còn một số đối tượng vẫn chưa được quy định. Bởi theo quy định của BLLĐ năm 2019, đối tượng áp dụng không chỉ bao gồm người lao động, người học nghề, người tập nghề mà còn bao gồm người làm việc không có quan hệ lao động. Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, các hình thức lao động ngày càng đa dạng đang tồn tại và có xu hướng gia tăng như lao động tạm thời, lao động tự do theo các dự án hoặc công việc cụ thể, lao động làm việc theo các hình thức liên kết kinh doanh với các doanh nghiệp số như Grab, Bee... Mặc dù nhóm đối tượng này có điểm khác với người lao động có quan hệ lao động nhưng bản chất những người hoạt động không có quan hệ lao động đều thực hiện hoạt động làm việc và mục đích của hoạt động này là đều nhằm mang lại thu nhập. Những lao động này chiếm số lượng lớn và ngày càng tăng, có thu nhập không hề thấp. Do đó, cần quy định thêm nhóm đối tượng này được tham gia BHXH bắt buộc. Tại thành phố Sầm Sơn, chủ yếu là các doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ, ít lao động lao động không ổn định, thường xuyên biến động, thời vụ nên việc bao phủ BHXH tăng chậm. Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH và số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH đạt thấp (24,4%) so với mục tiêu Nghị quyết số 28-NQ/TW.

Về mức đóng BHXH: pháp luật chỉ mới quy định tiền lương làm căn cứ đóng BHXH là mức lương ghi trong Hợp đồng lao động, phụ cấp lương và các khoản bổ sung xác định được mức tiền cụ thể cùng với mức lương thỏa thuận trong Hợp đồng lao động và trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương còn những khoản phụ cấp bổ sung có tính biến động phụ thuộc vào kết quả lao động thì không tính đóng BHXH. Vì thế, thành phố Sầm Sơn có một số doanh nghiệp đã xây dựng thang bảng lương theo hướng đưa các khoản cố định phải đóng thành các khoản biến động theo kết quả làm việc của người lao động hoặc quy định những khoản thu nhập không ổn định hạn chế các khoản phụ cấp hoặc tăng những khoản không tính đóng để giảm chi phí đóng BHXH, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

3.3.2. Quy định về hưởng BHXH một lần

Pháp luật Việt Nam quy định về việc rút BHXH một lần còn khá dễ dàng, không phù hợp với tiêu chuẩn lao động quốc tế ILO bởi không đảm bảo an ninh thu nhập khi về già. Chính vì thế, tại thành phố Sầm Sơn, số người được thụ hưởng các chế độ về BHXH ngày càng nhiều tuy nhiên số người trong độ tuổi lao động thanh toán chế độ BHXH 1 lần trong

thời gian qua năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2021 số người xin rút bảo hiểm xã hội một lần tăng 10% so với 2020, năm 2022 tăng 2,3% so với 2021, chỉ mới 6 tháng đầu năm 2023 đã tăng 62,7% so với năm 2022. Quỹ BHXH tại thành phố Sầm Sơn số chi luôn nhiều hơn số thu, năm nào cũng phải có sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, trong đó chi nhiều nhất là chi cho chế độ hưu trí. Do đó, nếu vẫn mở rộng về điều kiện hưởng BHXH 1 lần sẽ ảnh hưởng đến mức độ bao phủ BHXH, đồng thời cũng gây áp lực đến việc cân đối thu chi quỹ BHXH.

3.3.3. Quy định về BHXH bắt buộc đối với người nước ngoài

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa, hiện tượng lao động nhập cư ngày càng trở nên phổ biến và tại thành phố Sầm Sơn cũng có sử dụng một số lao động là người nước ngoài. Năm 2020 số tiền thu BHXH của người nước ngoài là 11,3 triệu đồng, năm 2021 là 2,5 triệu đồng, năm 2023 là 25,3 triệu đồng và 6 tháng đầu năm 2023 là 11,3 triệu đồng. Pháp luật quy định người nước ngoài lao động tại Việt Nam cũng là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, quyền lợi của nhóm đối tượng này được hưởng các chế độ như công dân Việt Nam. Tuy nhiên, lao động nước ngoài thường là lao động di cư, thời gian di cư thường là 5 - 10 năm. Nếu không có quy định riêng đối với nhóm đối tượng này thì họ thường không đủ điều kiện về thời gian đóng tối thiểu, do đó không được hưởng các chế độ BHXH dài hạn (hưu trí và tử tuất) sau khi về nước. Điều này cũng đặt ra với chính lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

3.3.4. Quy định về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội

Quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH chưa theo kịp tình hình vi phạm trên thực tiễn, còn rất nhiều hành vi phạm pháp luật về BHXH trên thực tiễn nhưng các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt chưa quy định như: hành vi mua - bán giấy chứng nhận nghỉ việc để hưởng chế độ ốm đau, thai sản của các cơ sở khám chữa bệnh và người mua; hành vi chuyển tai nạn lao động có mức suy giảm khả năng lao động dưới 5% sang tai nạn rủi ro và hợp thức hóa hồ sơ để trục lợi BHXH; hành vi giám định mức suy giảm khả năng lao động không đúng thực tế tình trạng thương tật, bệnh tật của người lao động để họ hợp pháp hóa hồ sơ hưởng các chế độ BHXH. Ngoài ra, mức xử phạt vi phạm hành chính còn nhẹ nên đơn vị sử dụng lao động trốn đóng BHXH hoặc sẵn sàng dùng số tiền đóng BHXH để sử dụng vào mục đích khác có lợi hơn. Tại thành phố Sầm Sơn, tình trạng chậm đóng BHXH của các doanh nghiệp vẫn diễn ra. Năm 2020, số đơn vị doanh nghiệp nợ từ 1 triệu đồng trở lên là 82 đơn vị, tổng số nợ BHXH là: 9.985 triệu đồng. Năm 2021, số đơn vị doanh nghiệp nợ từ 1 triệu đồng trở lên: 107 đơn vị (tăng 25 đơn vị so với năm 2020), tổng số nợ 16.387 triệu đồng. Năm 2022, số đơn vị doanh nghiệp nợ từ 1 triệu đồng trở lên: 64 đơn vị (giảm 43 đơn vị so với năm 2021) tổng số nợ: 23.918 triệu đồng. 6 tháng đầu năm 2023, số đơn vị doanh nghiệp nợ từ 1 triệu đồng trở lên: 95 đơn vị (tăng 31 đơn vị so với năm 2022) tổng số nợ: 30.096 triệu đồng, thu hồi 1,3 tỷ đồng tiền nợ đọng BHXH kéo dài, 01 đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội là Công ty TNHH FLC SAMSON GOLF & RESORT với tổng số tiền là 201.550.000 đồng. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp đóng không đúng quy định, thấp hơn mức lương tối thiểu

vùng hoặc đóng không đúng mức lương theo Hợp đồng lao động đã ký kết, truy thu số tiền 70.766.500 đồng (106 lao động) đóng thiếu mức lương, yêu cầu 37 đơn vị sử dụng lao động đóng BHXH đầy đủ cho 148 lao động.

3.3. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chế độ hưu trí tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Thứ nhất, về đối tượng tham gia BHXH: bổ sung quy định đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là người làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên kể cả trường hợp hai bên thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên, kể cả người làm việc không trọn thời gian, không có quan hệ lao động nhưng có mức tiền lương tháng bằng hoặc cao hơn tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thấp nhất theo quy định. Với việc quy định như vậy, lao động tạm thời, lao động tự do theo các dự án hoặc công việc cụ thể, lao động làm việc theo các hình thức liên kết kinh doanh với các doanh nghiệp số như Grab, Bee... cũng đều có thể tham gia BHXH bắt buộc. Bởi trên thực tế nhóm đối tượng này vẫn đang thực hiện nghĩa vụ đóng thuế và họ đang có nguyện vọng tham gia BHXH để có cơ hội được hưởng các chế độ BHXH khi ốm đau, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, thai sản và đặc biệt lúc già yếu không còn khả năng lao động sẽ có lương hưu, khi chết đi thân nhân của họ được trợ cấp mai táng và trợ cấp hàng tháng hoặc một lần. Tuy nhiên, việc mở rộng diện bao phủ BHXH của các nhóm đối tượng này phải điều chỉnh mức phí đóng BHXH phù hợp với khả năng đóng của lao động làm việc trong khu vực phi chính thức và giảm chi phí tuân thủ áp dụng đối với các trường hợp chuyển đổi kinh tế phi chính thức sang kinh tế chính thức như theo Khuyến nghị của ILO năm 2015

Bên cạnh đó, mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nên theo hướng quy định cụ thể các khoản bổ sung vào tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, hạn chế các khoản vẫn tính vào thu nhập của người lao động nhưng được xác định là khoản thu nhập biến động hoặc quy định một mức cụ thể ở mức thấp những khoản biến động đó nếu những khoản đó hàng tháng người lao động vẫn được nhận nhưng không cố định được mức hưởng. Đồng thời, cần quy định việc trả lương, phụ cấp... của người lao động qua tài khoản, không sử dụng tiền mặt; cơ quan BHXH phối kết hợp với cơ quan thuế trong việc kiểm soát các chi phí mà doanh nghiệp trả cho người lao động để đảm bảo tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội tiến gần đến thu nhập của người lao động.

Thứ hai, sửa đổi quy định về rút BHXH một lần theo hướng giới hạn mức hưởng, thắt chặt điều kiện hưởng để hạn chế số người đang tham gia BHXH rời khỏi hệ thống qua đó, hạn chế tình trạng rút bảo hiểm xã hội một lần, ảnh hưởng đến quyền lợi của những người tham gia bảo hiểm xã hội, gây áp lực đến việc cân đối quỹ BHXH. Chỉ nên quy định cho phép người lao động được rút BHXH 1 lần đối với trường hợp người lao động đã đủ tuổi nghỉ hưu và phải có ít nhất 10 năm đóng BHXH bắt buộc. Đối với các trường hợp khác để được nhận bảo hiểm xã hội 1 lần thì phải thỏa mãn điều kiện cần là phải đáp ứng một độ tuổi nhất định.

Thứ ba, Trong bối cảnh hội nhập kinh tế thế giới, mở cửa thị trường lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam ngày càng nhiều. Do đó, bên cạnh đảm bảo công bằng quyền lợi hưởng BHXH của lao động trong nước và nước ngoài thì cần phải có chính sách liên kết giữa các

quốc gia - nơi người lao động di cư đi và đến, người lao động có thể phải đón BHXH kép tại hai quốc gia trong thời gian di cư và không nhận được đầy đủ quyền lợi BHXH sau thời gian về nước. Do đó, để đảm bảo quyền lợi đối với lao động di cư, Việt Nam nên kí kết các hiệp định song phương và đa phương về an sinh xã hội. Có thể học tập như Hàn Quốc kí kết Hiệp định an sinh xã hội với nhiều quốc gia nơi có người lao động Hàn Quốc di cư tới, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động trong quá trình sinh sống, làm việc ở nước ngoài và sau khi về nước. Hoặc như Australia, Newzealand kí các thỏa thuận song phương có nội dung về các điều khoản liên quan đến lợi ích của người lao động làm việc ở nước ngoài.

Thứ tư, để hạn chế tình trạng vi phạm trong lĩnh vực BHXH cần có sự phân loại và xác định rõ các hành vi vi phạm: trốn đóng BHXH, người sử dụng lao động từ chối cung cấp tài liệu về chấm dứt quan hệ lao động, giả mạo hồ sơ giấy tờ để gian dối hưởng BHXH, vi phạm của cơ quan bảo hiểm, vi phạm của nhân viên BHXH... để có biện pháp xử lý tương ứng, đảm bảo tính răn đe. Đặc biệt là hai hành vi vi phạm phổ biến là chậm đóng và trốn đóng BHXH cần có các tiêu chí để phân biệt, nhận diện. Người sử dụng lao động không đóng đầy đủ BHXH thì sẽ được yêu cầu đóng và bổ sung đúng hạn. Nếu quá hạn mà không đóng đủ thì cơ quan BHXH có quyền truy thu giống như truy thu thuế tại các tài khoản của doanh nghiệp mở tại ngân hàng và phải trả lãi chậm trả ở mức cao nhất theo quy định BLDS năm 2015 là 20%/năm. Đối với hành vi trốn đóng thì cũng tương tự nhưng quy định thêm mức phạt do trốn đóng hơn mức trốn đóng BHXH nhưng không quá 3 lần số phải đóng BHXH.

4. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn vừa qua, thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc tại thành phố Sầm Sơn đã được đổi mới thông qua việc tăng cường sự phối hợp, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các sở, ban, ngành, đảm bảo hướng đến mục tiêu người sử dụng lao động, người lao động tại mỗi đơn vị, doanh nghiệp đều chấp hành các quy định của pháp luật, tham gia tương đối đầy đủ và thụ hưởng chính sách, pháp luật BHXH. Tuy nhiên, trước sự tăng trưởng của nền kinh tế và nhu cầu sử dụng nguồn lao động có chất lượng cao, và xu hướng già hóa dân số, pháp luật BHXH đã bộc lộ một số bất cập, hạn chế. Vì vậy trong thời gian tới cần tiếp tục nghiên cứu nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc nói riêng và BHXH nói chung, góp phần phát triển hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chi cục thống kê thành phố Sầm Sơn (2020), *Niên giám thống kê thành phố Sầm Sơn các năm từ 2000 đến 2021*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.
- [2] Quốc hội (2019), *Bộ Luật Lao động, ban hành ngày 20/11/2019*, Hà Nội.
- [3] Quốc hội (2014), *Luật Bảo hiểm xã hội, ban hành ngày 20/11/2014*, Hà Nội.
- [4] Đỗ Thị Thu (2021), *Phân tích các nhân tố quyết định sự tham gia BHXH tự nguyện, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.*

- [5] Ủy ban nhân thành phố Sầm Sơn, (2023), *Báo cáo về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội giai đoạn từ 01/01/2020 đến 30/6/2023 trên địa bàn thành phố Sầm Sơn.*
- [6] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2020), *Kế hoạch số 58/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 21/02/2020.*
- [7] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2022), *Kế hoạch số 135/KH-UBND Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12/3/2020 của Chính phủ, Kế hoạch số 139-KH/TU ngày 03/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế ngày của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 16/05/2022.*
- [8] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2023), *Kế hoạch số 134/KH-UBND về triển khai thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 30/5/2023.*

SOME RECOMMENDATIONS FOR IMPROVING THE LAW ON COMPULSORY SOCIAL INSURANCE FROM PRACTICAL IMPLEMENTATION IN SAMSON CITY, THANH HOA PROVINCE

Trinh Diep Ly

ABSTRACT

Compulsory social insurance is always considered a pillar of the social security system. Recognizing the importance of compulsory social insurance, the implementation of the law on compulsory social insurance in Sam Son City has always been interesting and focused on, and the number of participants has been increasingly expanded. However, after 10 years of implementation, some provisions of the law have revealed limitations and shortcomings. The article focuses on analyzing the current status of the application of the law on compulsory social insurance in Sam Son city, Thanh Hoa province, some problems in the provisions of the law on compulsory social insurance through the implementation practice in Sam Son city, and thereby proposing some recommendations to improve the provisions of the law on compulsory social insurance.

Keywords: *Ho Chi Minh's Thought, culture, identity, national.*

* Ngày nộp bài: 12/8/2024; Ngày gửi phản biện: 18/10/2024; Ngày duyệt đăng: 28/02/2025